

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THÁP MÙƠI  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/DS-ST  
Ngày 25 - 9 - 2018  
“V/v Tranh chấp đòi lại tài sản”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MÙƠI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Kim Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Vững
2. Ông Đào Văn Hiến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh Sang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án dân sự đã thụ lý số: 599/2017/DS-ST, ngày 31 tháng 10 năm 2017, về việc: “Tranh chấp Đòi lại tài sản”, theo Quyết định hoãn phiên tòa số 109/2018/QĐST - DS, ngày 29 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp A.

Đại diện: Anh Nguyễn Quốc N, sinh năm 1978; Chức vụ: Tổ trưởng.

Địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện T, Đồng Tháp.

**- Bị đơn:** Lương Huỳnh H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp 1, xã M, huyện T, Đồng Tháp.

Anh N có mặt tại phiên tòa.

Anh H vắng mặt lần thứ 2.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp A có anh Nguyễn Quốc N đại diện trình bày: Ngày 15/7/2016, các anh em hùn vốn đứng ra mua lại trạm bơm kênh A của anh Cao Minh H với giá 600.000.000 đồng, thành lập lấy tên Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp A. Tổ hợp tác có thuê mướn đất của anh H, đồng thời anh H là thành

viên của trạm bơm để phục vụ tưới tiêu cho bà con nông dân và cũng là người phụ trách việc mở máy bơm và thu tiền các hộ dân cho Tổ hợp tác. Tổ hợp tác thuê 3.000m<sup>2</sup> đất của anh H để đặt máy bơm trong một năm kể từ ngày 31/8/2016. Thời gian từ tháng 01/2017, anh H thu tiền của các hộ dân trong Tổ hợp tác là 28.389.000 đồng, nhưng chưa giao lại cho Tổ hợp tác. Tháng 06/2017, anh H xin ra khỏi Tổ hợp tác và hứa sau khi Tổ hợp tác di dời máy bơm ra khỏi phần đất của anh H, thì anh H trả lại số tiền 28.389.000 đồng. Ngày 19/7/2017, Tổ hợp tác tiến hành di dời máy bơm ra khỏi phần đất của anh H, ngày 20/7/2017, Tổ hợp tác yêu cầu anh H trả lại số tiền 28.389.000 đồng, anh H kiên quyết không trả mà còn có thái độ chống đối, chửi bới. Sau đó, Tổ hợp tác có nhờ chính quyền xã M giải quyết nhưng anh H không chịu có mặt. Nay, Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp A yêu cầu anh Lương Huỳnh H trả lại cho Tổ hợp tác số tiền 28.389.000 đồng (Hai mươi tám triệu ba trăm tám mươi chín ngàn đồng) mà anh H đã thu của các hộ dân trong tháng 01/2017. Tổ hợp tác đồng ý trả lại cho anh H tiền công vụ Hè thu 2017 là 4.000.000 đồng và tiền chi các khoản theo bản kê của anh H là 2.630.000đ, tổng cộng 6.630.000 đồng, số tiền còn lại 21.759.000 đồng anh H phải trả lại cho Tổ hợp tác.

***Tại biên bản hòa giải ngày 02/8/2018, anh Lương Huỳnh H trình bày:*** Nguyên trước đây anh là thành viên của Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp A. Sau một thời gian hoạt động, anh có thu tiền nước của các hộ dân. Trừ các khoản thu chi anh còn giữ lại số tiền 28.389.000 đồng mà không giao nộp, vì Tổ hợp tác còn thiếu tiền thuê đất của mẹ anh tên Nguyễn Thị T (bà C) 2.000.000 đồng, phần nội đồng thuê đất của anh 9.000.000 đồng, tiền lương của anh trong 2 vụ Đông Xuân và Hè thu là 16.000.000 đồng, tiền ni long xanh 15m để che chắn đập cũng như cống hờ là 500.000 đồng, tiền chi cho Ủy ban nhân dân xã 1.600.000 đồng, chi hợp đồng của ông B (10 Q) 500.000 đồng, tiền chi nội đồng giữa trạm bơm cũ, trạm bơm mới 1.500.000 đồng. Nay, Tổ hợp tác yêu cầu anh trả 21.759.000 đồng anh không đồng ý, vì Tổ hợp tác còn nợ anh 31.100.000 đồng.

- Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

+ Việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân thủ và tiến hành thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của các đương sự: Anh Nguyễn Quốc N chấp hành đúng quy định của pháp luật, còn anh Lương Huỳnh H thì chấp hành chưa nghiêm như vắng mặt tại phiên tòa.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp A đòi anh H trả số tiền 28.389.000 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Căn cứ vào đơn khởi kiện ngày 09/10/2017 và các chứng khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp giữa các đương sự là Tranh chấp đòi lại tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung vụ án: Theo đơn khởi kiện, anh N đại diện Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp A yêu cầu anh H trả lại số tiền 28.389.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, anh N nộp cho Tòa án các phiếu thu và giấy tờ do anh chỉ là tờ giấy viết tay trên vở học sinh có chữ ký của anh H.

Tại phiên tòa, anh N cho rằng trong quá trình Tòa án giải quyết, do anh H không thừa nhận có nhận số tiền anh chỉ trả gồm: Tiền công của anh H 8.000.000 đồng, tiền thuê đất của bà T (mẹ anh H) 2.000.000đ, tiền thuê đất của anh H 9.000.000đ, tổng cộng 19.000.000 đồng. Nên anh làm đơn yêu cầu giám định chữ ký của anh H và đóng tiền chi phí giám định là 2.400.000 đồng. Trường hợp, anh H yêu cầu anh trả số tiền, mà anh H cho rằng Tổ hợp tác còn thiếu là 31.100.000đ trong đó có số tiền anh H nhận 19.000.000 đồng mà không thừa nhận, thì anh yêu cầu căn cứ vào kết quả giám định mà giải quyết và buộc anh H phải trả tiền chi phí giám định chữ ký, anh đồng ý khấu trừ 6.630.000 đồng cho anh H. Nhưng, nay do anh H vắng mặt tại phiên tòa, chưa xác định được anh H có khởi kiện hay không, nên anh yêu cầu anh H trả lại số tiền 28.389.000 đồng, anh đồng ý chịu tiền chi phí giám định là 2.400.000 đồng.

Xét, yêu cầu của anh N đòi anh H trả lại số tiền thu thủy lợi phí 28.389.000 đồng là hoàn toàn có cơ sở bờ lẽ: Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/8/2017 và tại biên bản hòa giải ngày 02/08/2018, anh H thừa nhận có giữ số tiền thu thủy lợi phí 28.389.000đ của Tổ hợp tác. Căn cứ vào khoản 1 Điều 166 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại khoản 1 Điều 166 Bộ luật dân sự quy định:

*1. "Chủ sở hữu, chủ thể có quyền khác đối với tài sản có quyền đòi lại tài sản từ người chiếm hữu, người sử dụng tài sản, người được lợi về tài sản không có căn cứ pháp luật".*

Đối với anh Lương Huỳnh H có đơn phản tố đề ngày 11/01/2018, yêu cầu Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp A trả lại số tiền 31.350.000 đồng gồm: Tiền lương 2 vụ của anh mỗi vụ 8.000.000 đồng là 16.000.000 đồng, tiền thuê nội đồng 9.000.000 đồng, tiền thuê nội đồng giữa trạm bơm cũ và trạm bơm mới 1.500.000 đồng, tiền ni long, tiền thuê đất bà T, chi liên hoan xã, chi hợp đồng ông B và các khoản khác là 4.850.000 đồng. Tòa án yêu cầu trong thời hạn 07

ngày kể từ ngày 11/01/2018, phải nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định, nhưng anh H không nộp, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền anh N đại diện Tổ hợp tác đồng ý khấu trừ 6.630.000 đồng là chưa phù hợp, bởi lẽ: Tại phiên tòa hôm nay anh H vắng mặt nên Hội đồng xét xử chưa làm rõ yêu cầu của anh H. Do đó, số tiền này sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác khi anh H có yêu cầu.

- Về chi phí giám định chữ ký: Anh N đã nộp chi phí giám định 2.400.000đ, tại phiên tòa anh N đồng ý nộp, không yêu cầu anh H trả lại. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu của Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp A đòi anh H trả số tiền 28.389.000 đồng, nên anh H nộp (28.389.000 đồng x 5% ) là 1.420.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

\* Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp A đòi anh H trả số tiền 28.389.000.000 đồng.

Buộc anh Lương Huỳnh H có trách nhiệm trả cho Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp A số tiền thu thủy lợi phí là 28.389.000 đồng (Hai mươi tám triệu ba trăm tám mươi chín nghìn đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp A, mà anh H chưa thi hành xong số tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại Khoản 1, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Lương Huỳnh H phải nộp 1.420.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả lại cho Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp A 710.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 01510 ngày 17/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

3. Quyền kháng cáo: Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp A có anh N đại diện, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng anh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi anh Hải cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND Tỉnh, Huyện;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- THA dân sự huyện;
- Đường sự;
- Lưu: HSVA (Oanh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Đinh Kim Oanh**